

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính gắn với chính quyền số,**  
**dịch vụ đô thị thông minh năm 2024**

Thực hiện Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024, Chương trình số 164/CTr-UBND ngày 29/6/2022 của UBND huyện về chương trình tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện Phú Lộc giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 4592/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện Phú Lộc triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 06/12/2022 về chuyển đổi số trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Phú Lộc về cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024. UBND xã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại UBND xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2024 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

- Phấn đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của xã năm 2024 thuộc nhóm 8 địa phương dẫn đầu huyện.

**2. Yêu cầu**

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, xây dựng nền hành

chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2024.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan.

- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

- Thường xuyên theo dõi, tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ CCHC xã để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục và hoàn thành tốt các nội dung, mục tiêu kế hoạch đề ra.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI HÀNH CHÍNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

#### *a) Chỉ tiêu*

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Phấn đấu 100% VBQPPL của HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn và đối tượng chịu sự tác động của các VBQPPL một cách thực chất, hiệu quả, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật.

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,... chú trọng hoàn thiện pháp luật về tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác xây dựng pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### *a) Chỉ tiêu*

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm

soát TTHC.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình (trừ một số TTHC đặc thù); 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cơ quan hành chính nhà nước các cấp cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu 75%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý được thống kê, công bố (lần đầu) và 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công khai trên Trang thông tin điện tử xã.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, đầu tư,... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa và loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC của UBND xã đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở

dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những thiếu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận Một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

- Thực hiện thống kê, rà soát TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND huyện; công bố, cập nhật, công khai trên Trang thông tin điện tử tỉnh huyện, không cần công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

#### *a) Chỉ tiêu*

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị

định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Đề án số 208/ĐA-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện về tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2025.

*b) Nhiệm vụ*

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các ngành trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

*a) Chỉ tiêu*

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp của nhà nước hoàn thành Đề án vị trí việc làm và bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

*b) Nhiệm vụ*

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục đổi mới công tác sử dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác quản lý biên chế các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

- Đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bảo đảm giảm dần số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

## **5. Cải cách tài chính công**

### *a) Chỉ tiêu*

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội và chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết 27-NQ/TU của Trung ương về cải cách chính sách tiền lương.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### *b) Nhiệm vụ*

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu tư, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của xã, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường tính chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

## **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### *a) Chỉ tiêu*

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp huyện đến cấp xã và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.
- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; 60% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.
- 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Rà soát, điều chỉnh các quy phạm pháp luật liên quan đến quy định an toàn thông tin, quản lý mạng tin học điện rộng, quản lý cơ sở dữ liệu trên địa bàn xã. Xây dựng quy định quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước.
- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tập trung, có khả năng dự phòng, đáp ứng các dịch vụ hạ tầng cơ bản, ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng CNTT của tỉnh. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.
- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan.
- Xây dựng có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo từng giai đoạn trên địa bàn xã. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, xây dựng mô hình một cửa điện tử hiện đại xã. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; hoàn thiện, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã.
- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan.
- Hoàn thiện công cụ số hóa tập trung cung cấp cho các cơ quan, đơn vị nhà nước thực hiện số hóa dữ liệu, triển khai hệ thống báo cáo số.
- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO



9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

### *a) Chỉ tiêu*

- Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC của cơ quan.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn xã.

### *b) Nhiệm vụ*

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của huyện. Xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể và bố trí kinh phí để thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong cơ quan.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng - Thống kê**

- Là cơ quan thường trực giúp UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tiếp tục tham mưu thực hiện tốt việc gửi nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia; hệ thống thông tin báo cáo địa phương và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện các chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC.

- Chủ trì triển khai thực hiện phương pháp theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan; triển khai thực hiện phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã.

- Chủ trì, đôn đốc các ngành trong việc đổi mới phương thức làm xử lý văn bản điện tử, hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao theo thời gian thực hiện. Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã hàng quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất.

## **2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch**

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn xã.

## **3. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Chủ trì thẩm định, trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ. Thẩm định, bố trí các nguồn lực cho hoạt động CCHC của địa phương.

- Chủ trì tham mưu UBND xã chỉ đạo thực hiện các nội dung: việc đẩy mạnh các chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI); công tác phân cấp; công tác đầu tư trụ sở xã bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

## **4. Công chức Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua công chức Văn phòng - Thống kê) xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng thôn các thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn hữu**

**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của UBND xã)*

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	KINH PHÍ THỰC HIỆN
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế</b>					
1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Nghị quyết, Quyết định	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Công chức TP-HT	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Kiểm tra văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL	Công chức TP-HT	Cơ quan soạn thảo	Trước ngày 31/12 hàng năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra/ báo cáo			Năm 2024	
3	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch	Công chức TP-HT	Cơ quan soạn thảo	Trước ngày 15/01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Báo cáo				
4	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch	Cơ quan soạn thảo	Các ngành	Trước ngày 15/01 hàng năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra/ báo cáo			Năm 2024	
<b>II</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>					
5	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Báo cáo			Năm 2024	
6	Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Báo cáo			Năm 2024	
7	Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo, Phương án	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	
8	Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số dịch vụ công	Công văn, Báo cáo	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	KINH PHÍ THỰC HIỆN
9	Tăng cường trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC	- Sáng kiến, giải pháp - Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC đúng hạn - Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về TTHC	Thủ trưởng cơ quan	Các ngành	Năm 2024	
10	Công bố, công khai các TTHC và tiến độ, kết quả giải quyết TTHC	Quyết định, thông báo	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>					
11	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan	Quyết định	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	
12	Triển khai rà soát, phân loại thôn trên địa bàn xã	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
13	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch, Thông cáo	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
<b>IV</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>					
14	Xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Báo cáo			Năm 2024	
15	Thực hiện Đề án vị trí việc làm cơ quan hành chính	Kế hoạch, báo cáo	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
16	Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Quý I/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Quyết định, báo cáo			Năm 2024	
17	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công vụ, công chức tại cơ quan	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Quý I/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo			Năm 2024	
18	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác quản lý đất đai	Kế hoạch	Công chức ĐC-XD-		Quý III/2024	Theo dự toán ngân

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	KINH PHÍ THỰC HIỆN
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo	NN&MT		Năm 2024	sách hàng năm
19	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác quản lý đầu tư công và quản lý ngân sách nhà nước	Kế hoạch	Công chức TC-KT	Các ngành	Quý I/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo			Năm 2024	
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>					
20	Tự kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công; về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị	Kế hoạch, báo cáo	Công chức TC-KT	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
21	Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Quyết định, báo cáo	Công chức TC-KT	Các ngành	Năm 2024	
22	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	Quyết định	Công chức TC-KT	Các ngành	Năm 2024	
23	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo	Công chức TC-KT	Các ngành	Năm 2024	
<b>VI</b>	<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số</b>					
26	- Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ; - Số hóa dữ liệu chuyên ngành.	Hệ thống các sản phẩm, ứng dụng phục vụ chính quyền số	Công chức VH-XH	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
27	- Triển khai các nền tảng số; - Triển khai công cụ giám sát tích hợp.	Hệ thống các ứng dụng nền tảng số cho các dịch vụ ĐTTM, ...	Công chức VH-XH	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
28	Xây dựng, ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Kế hoạch, báo cáo	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
29	Xây dựng giải pháp đẩy mạnh khuyến khích người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau.	Kế hoạch, báo cáo	Công chức TC-KT	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
30	Xây dựng giải pháp tăng cường tiếp nhận, giao trả hồ sơ DVC trực tuyến, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	Quyết định/ Kế hoạch, báo cáo	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>					
31	Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	KINH PHÍ THỰC HIỆN
		Báo cáo			Năm 2024	sách hàng năm
32	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra CCHC và thực hiện ý kiến chỉ đạo hàng năm	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo			Năm 2024	
33	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC hàng năm	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo			Năm 2024	
34	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 hàng năm	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Tổ chức kiểm tra, báo cáo			Năm 2024	
35	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính hàng năm	Kế hoạch	Công chức VH-XH	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Báo cáo			Năm 2024	
36	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Kế hoạch	Công chức VH-XH	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
37	Xây dựng, ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024	Kế hoạch	Công chức VH-XH	Các ngành	Tháng 01/2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
38	Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC	Chuyên trang/chuyên mục	Công chức VP-TK	Các ngành	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm